TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN LẠC** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2018/HS-ST
Ngày 30- 5 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẠC, TỈNH VĨNH PHÚC

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà*: Ông Hoàng Minh Tuấn

- *Các Hội thẩm nhân dân*: 1/ Ông Tạ Văn Đức

2/ Bà Nguyễn Thị Huân

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Đặng Thị Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên toà***: Ông Phan Anh Đức - Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2018/HSST ngày 04 tháng 4 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2018/QĐXXHS-ST ngày 27 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Lỗ Đức V, sinh ngày 14/9/1990; nơi cư trú: Thôn T 2, xã L, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lỗ Trọng K và bà Nguyễn Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại (có mặt).

- *Người bị hại*:

Ông Đỗ V, sinh năm 1966 (có mặt)

Nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc.

Người làm chứng:

1/ Anh Lỗ Đ, sinh năm 1989(vắng mặt);

2/ Anh Lỗ Văn CH, sinh năm 1993(vắng mặt);

3/ Anh Lỗ Bá N, sinh năm 1990(vắng mặt);

4/ Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1990(vắng mặt);

5/ Anh Đào Văn T, sinh năm 1990(vắng mặt);

6/ Anh Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1991(vắng mặt);

7/ Anh Trần Văn PH, sinh năm 1990(vắng mặt);

8/ Anh Trần Văn B, sinh năm 1991(vắng mặt);

9/ Anh Nguyễn M, sinh năm 1990(vắng mặt);

Đều cư trú: Thôn T, xã L, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc.

10/ Anh Lê Mạnh R, sinh năm 1989(vắng mặt);

11/ Anh Lê VB, sinh năm 1990(vắng mặt);

12/ Anh Lê VH, sinh năm 1989(vắng mặt);

13/ Anh Lê Xuân G, sinh năm 1989(vắng mặt);

14/ Anh Nguyễn XT, sinh năm 1987(vắng mặt);

15/ Anh Lê VN, sinh năm 1989(vắng mặt);

Đều cư trú: Thôn Đ, xã Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc

16/ Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1958(vắng mặt);

17/ Ông Lê QM, sinh năm 1970(vắng mặt);

18/ Ông Lê VT, sinh năm 1956(vắng mặt);

19/ Anh Lê Thanh N, sinh năm 1982(vắng mặt);

20/ Anh Lê TQ, sinh năm 1991(vắng mặt);

21/ Anh Quảng VC, sinh năm 1991(vắng mặt);

22/ Ông Lê VĐ, sinh năm 1965(vắng mặt);

23/ Ông Lê Văn H, sinh năm 1968(vắng mặt);

24/ Anh Lê Văn P, sinh năm 1991(vắng mặt)

Đều cư trú: Thôn T, xã H, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 31/01/2011, sau khi tổ chức ăn uống tại nhà mình xong, Lỗ Đức V cùng các bạn là Lỗ Đ, Lỗ Bá N, Đào Văn T, Nguyễn Văn C, Nguyễn Tuấn A, Lỗ Văn CH ở cùng thôn với V rủ nhau đi hát Karaoke. Khi đến quán của nhà chị Lan ở khu chợ R, xã L, huyện Y thấy không còn phòng hát đủ chỗ ngồi nên V cùng các bạn đến quán hát Karaoke ST ở thôn T, xã H, huyện Y. Đến khu vực dốc LH, xã Y, nhóm của V gặp Trần Văn PH, Nguyễn M, Trần Văn B đều trú tại thôn T 3, xã L nên rủ đi cùng đến quán ST. Tới đoạn đường ngã ba rẽ vào thôn T, xã H thì V, Lỗ Đ, Nguyễn M, B và PH xảy ra đánh nhau với một nhóm thanh niên lạ mặt đang đứng ở đó. Khi xảy ra xô sát, V bị một thanh niên lạ mặt dùng gậy gỗ đánh trúng vào vùng thái dương đỉnh bên trái, được mọi người can ngăn thì V cùng các bạn và nhóm thanh niên lạ mặt không

đánh nhau nữa, nhóm của Lỗ Đức V đi lên khu vực dốc LH, xã Y thì dừng lại đó. Do bực tức nên V đi về nhà lấy một con dao phay tổng chiều dài 42cm (trong đó phần lưỡi dao bằng kim loại dài 30cm, chuôi dao bằng gỗ dài 12cm), cất giấu trong ống tay áo bên trái đang mặc rồi quay lại gặp các bạn đang đứng ở dốc LH. Trong khi đứng chờ ở dốc LH thì Lỗ Đ điện thoại cho Nguyễn XT, Lê Xuân G, Lê Mạnh R, Lê VH, Lê VN, Lê VB, huyện Y rủ đến đánh nhau với nhóm thanh niên lạ mặt vừa xảy ra đã xô sát trước đó. Khi nhóm bạn của Lỗ Đ đến thì V cùng mọi người đi đến thôn T, xã H để tìm các thanh niên đã đánh nhau trước đó. Tới ngã ba Đ thôn T, V nhìn thấy khoảng 04, 05 thanh niên đang đứng ở ven đường, cho rằng đây chính là nhóm vừa xảy ra xô sát nên V lao vào dùng gậy gỗ và chân tay không đánh những người này. Khi những người này bỏ chạy thì có một số người dân gần đấy chạy ra dùng gạch ném về phía nhóm của V. Thấy xảy ra đánh nhau, ông Đỗ V là Công an viên xã H đến can ngăn. Quan sát thấy ông Đỗ V cầm gậy tiến đến, cho rằng ông Đỗ V sẽ đánh mình nên V dùng con dao phay mang theo từ trước vung lên chém về phía ông Đỗ V, do trời tối, đông người, đang hỗn loạn nên V không xác định được chém vào vị trí cũ thể nào trên người ông Đỗ V. Tuy nhiên, có căn cứ xác định phần lưỡi con dao do V cầm chém trúng 02 nhát vào vùng đỉnh đầu của ông Đỗ V. Thấy ông Đỗ V bị chảy máu cả nhóm hoảng sợ bỏ chạy. Hậu quả ông Đỗ V bị thương tích được mọi người đưa đi băng bó vết thương tại Trạm y tế xã H rồi chuyển lên Trung tâm y tế huyện Y và Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc điều trị. Ngày 08/02/2011, ông Đỗ V được ra viện về điều trị ngoại trú.

Sau khi nhận sự việc xảy ra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Lạc đã tiến hành khám nghiệm hiện trường. Ngày 09/3/2011, Cơ quan điều tra đã Quyết định trưng cầu Trung tâm Pháp y tỉnh Vĩnh Phúc giám định tỷ lệ thương tích của ông Đỗ V. Tại Văn bản số: 61/PY/2011/TT ngày 11/3/2011 Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc đã kết luận:

"1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Ít sẹo vết thương phần mềm, ảnh hưởng chức năng đau tê rát: Xếp 12%.

- Thị lực mắt phải: 4/10 kính lỗ 8/10. Thị lực mắt trái 2/10 kính lỗ 4/10 (chấn thương cung mày cũ). Hai mắt: Giác mạc trong - tiền phòng sạch, đáy mắt bình thường. Mắt trái: đồng tử hơi rãn xấp xỉ 04 ly, phản xạ (+). Chẩn đoán: 2 mắt giảm thị lực sau chấn thương sọ não cũ: Xếp 10%.

2. Tổn hại sức khỏe ở thời điểm hiện tại là 21% bằng phương pháp cộng lùi".

Sai khi sự việc xảy ra, ngày 30/3/2011, Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an huyện Yên Lạc ra Quyết định khởi tố vụ án số: 32, cùng ngày tiếp tục ra Quyết định khởi tố bị can đối với bị cáo Lỗ Đức V. Tuy nhiên trước đó, ngày 14/02/2011 Lỗ Đức V đã xuất cảnh sang nước Cộng hòa Belarus mà không biết mình bị khởi tố. Ngày 30/6/2011, do hết thời hạn điều tra Cơ quan điều tra đã

Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án, tạm đình chỉ điều tra bị can đồng thời ra Lệnh truy nã đối với V. Ngày 08/01/2018, V đã tự nguyện xin đầu thú tại Công an huyện Yên Lạc. Cùng ngày, Cơ quan điều tra đã Quyết định phục hồi điều tra vụ án, phục hồi điều tra bị can đối với V.

Quá trình điều tra làm rõ các đối tượng gồm Nguyễn Tuấn A, Đào Văn T, Trần Văn PH, Trần Văn B, Lỗ Bá N, Lỗ Văn CH, Lê VN, Lê Mạnh R, Nguyễn XT, Nguyễn M, Lỗ Đ, Nguyễn Văn C, Lê Xuân G, Lê VB và Lê VH có hành vi tham gia xô sát, đánh nhau với nhóm thanh niên tại địa phận thôn T, xã H, huyện Y. Tuy nhiên không xảy ra thương tích gì nên chưa đến mức xử lý hình sự, ngày 30/6/2011 Công an huyện Yên Lạc đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.000.000đ đối với các đối tượng trên.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo Lỗ Đức V cùng gia đình đã tự nguyện bồi thường toàn bộ các khoản chi phí cho ông Đỗ V bằng 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng). Ông Đỗ V đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu, đề nghị gì về dân sự đồng thời có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Ngoài ra ngày 01/02/2011, Lỗ Đức V đã tự nguyện nộp cho Cơ quan điều tra số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng) để khắc phục hậu quả, hiện đã được Cơ quan điều tra chuyển đến tài khoản tạm giữ tại Kho bạc nhà nước huyện Yên Lạc.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 dao phay V dùng chém ông Đỗ V cùng 10 viên gạch vỡ các loại, 01 thanh gỗ kích thước (01 x 0,06 x 0,02)m (Cơ quan điều tra thu giữ khi khám nghiệm hiện trường).

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lỗ Đức V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Tại bản Cáo trạng số: 20/CT- VKS ngày 28/3/2018 Viện kiểm sát nhân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Lỗ Đức V phạm vào tội "Cố ý gây thương tích" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 có khung hình phạt từ hai năm đến bảy năm tù. Tuy nhiên căn cứ khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015, áp dụng nguyên tắc có lợi cho người phạm tội nên truy tố bị cáo Lỗ Đức V về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên toà vị đại diện Viện kiểm sát phát biểu lời luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Lỗ Đức V. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Lỗ Đức V từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù cho hưởng án treo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Lạc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Yên Lạc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 31/01/2011, do mâu thuẫn cá nhân nên Lỗ Đức V đã xảy ra đánh nhau với một số thanh niên lạ mặt tại khu vực ngã ba Đ thôn T, xã H, huyện Y. Khi ông Đỗ V đến can ngăn, V cho rằng ông Đỗ V đến đánh mình nên đã dùng 01 con dao phay dài 42cm chém 02 nhát trúng vào vùng đầu làm ông Đỗ V bị tổn hại 21% sức khỏe. Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo Lỗ Đức V và gia đình đã đến thăm hỏi và bồi thường cho người bị hại 30.000.000đ, ngoài ra V còn tự nguyện nộp 10.000.000đ tại Cơ quan điều tra để bồi thường tiếp cho người bị hại. Ông Đỗ V có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[3]. Xét lời khai của bị cáo Lỗ Đức V phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, phù hợp với lời khai của người bị hại và những người tham gia tố tụng khác. Do vậy, hành vi của bị cáo V đã phạm tội "Cố ý gây thương tích" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 có khung hình phạt từ hai năm đến bảy năm tù. Tuy nhiên căn cứ khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015, áp dụng nguyên tắc có lợi cho người phạm tội nên Viện kiểm sát đã truy tố, Tòa án xét xử bị cáo Lỗ Đức V về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định:

"2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

... đ) Gây thương tích.... cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.

Điểm a khoản 1 Điều 134 quy định:

"a. Dùng hung khí nguy hiểm".

Xét tính chất vụ án nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo V là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến sức khoẻ của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo Lỗ Đức V đã dùng dao là

hung khí nguy hiểm chém vào vùng đầu của ông Đỗ V gây thương tích 21%. Hành vi nêu trên của bị cáo Lỗ Đức V thể hiện ý thức coi thường pháp luật, coi thường sức khoẻ của người khác. Do vậy, cần xử phạt mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Viện kiểm sát cho rằng sau khi sự việc xảy ra bị cáo V bỏ trốn nhưng căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ và kết quả tranh tụng tại phiên tòa thể hiện: Bị cáo V luôn có mặt tại Cơ quan điều tra để làm việc khi có yêu cầu. Ngày 14/02/2011 bị cáo V đi xuất cảnh sang nước Cộng hòa Belarus thì đến ngày 30/3/2011 Cơ quan điều tra mới khởi tố vụ án và khởi tố bị can đối với bị cáo V. Như vậy khẳng định, bị cáo V không biết việc bị khởi tố bởi vì bị cáo đã xuất cảnh trước đó, mặt khác, trước khi bị cáo V xuất cảnh Cơ quan điều tra không áp dụng biện pháp ngăn chặn nào đối với bị cáo. Do đó chưa đủ căn cứ vững chắc khẳng định bị cáo V bỏ trốn như quan điểm của Viện kiểm sát đã nêu.

Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hậu quả xảy ra và nhân thân của bị cáo Lỗ Đức V, thấy rằng: Khi về nước ngày 08/01/2018 bị cáo ra đầu thú, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo V đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có nhân thân tốt lần đầu phạm tội, sau khi sự việc xảy ra, bị cáo và gia đình đã tích cực thăm hỏi, bồi thường cho người bị hại nhằm khắc phục hậu quả do bị cáo gây ra với số tiền là 30.000.000đ. Ngoài ra, ông Đỗ V là người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xét thấy, chỉ cần áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo cũng đủ để cải tạo giáo dục bị cáo Lỗ Đức V trở thành người có ý thức chấp hành pháp luật.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là ông Đỗ V không đề nghị bồi thường gì khác. Tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo V tự nguyện bồi thường tiếp cho ông Đỗ V 10.000.000đ, số tiền này bị cáo đã tự nguyện nộp trong quá trình điều tra. Do vậy, cần trả cho ông Đỗ V 10.000.000đ là tiền bị cáo V tự nguyện nộp tại Cơ quan điều tra để bồi thường tiếp cho người bị hại.

[5]. Về xử lý vật chứng: Cần áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015. Tịch thu tiêu hủy 01 dao phay V dùng vào việc phạm tội và 10 viên gạch vỡ các loại, 01 thanh gỗ kích thước 01m x 0,06m x 0,02m do không còn giá trị sử dụng.

[6]. Về án Phí: Bị cáo Lỗ Đức V phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lỗ Đức V phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Lỗ Đức V 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lỗ Đức V cho Uỷ ban nhân dân xã L, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Trả cho ông Đỗ V 10.000.000đ là tiền bị cáo V tự nguyện nộp tại Cơ quan điều tra để bồi thường tiếp cho ông.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015. Tịch thu tiêu hủy 01 dao phay V dùng vào việc phạm tội và 10 viên gạch vỡ các loại, 01 thanh gỗ kích thước 01m x 0,06m x 0,02m do không còn giá trị sử dụng.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lỗ Đức V phải chịu 200.000đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án, thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận*:**
- VKSND huyện Yên Lạc;
- Cơ quan THAHS huyện Yên Lạc;
- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- UBND nơi b/c cư trú;
- Các bị cáo;
- Lưu HS + THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Minh Tuấn